

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LV
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 18/2019/HS-ST
Ngày: 23-9-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LV, TỈNH ĐỒNG THÁP**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hùng.

Ông Nguyễn Văn Lực.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hoàng Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện LV.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Dương Duy Bảo Nhi – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2019/TLST-HS ngày 15/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2019/HSST-QĐ ngày 10/9/2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh N, sinh năm 1995; nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 87, ấp An Thạnh, xã Bình Thành, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn Hàu và bà Đoàn Thị Tuyết; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 14/3/2014, bị Tòa án nhân dân huyện LV xử phạt 04 (Bốn) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 19/02/2017. Bắt tạm giam ngày 20/3/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện LV (Có mặt).

- Bị hại:

1. Lưu Văn Th, sinh năm 1972; địa chỉ cư trú: Số 653B, ấp An Hòa, xã Định An, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

2. Lê Văn Ng, sinh năm 1972; địa chỉ cư trú: Số 133, ấp Bình An, xã Bình Thành, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Xuân H, sinh năm 1980; địa chỉ cư trú: Số 133, ấp An Thạnh, xã Bình Thành, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt);

2. Lưu Minh Tr, sinh năm 2002; địa chỉ cư trú: Ấp An Hòa, xã Định An, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Người giám hộ cho em Trường là Bùi Thị Thanh T là mẹ ruột) (Có mặt);

3. Bùi Thị Thanh T, sinh năm 1976; địa chỉ cư trú: Số 653B, ấp An Hòa, xã Định An, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt);

4. Nguyễn Thanh S, sinh năm 1977; địa chỉ cư trú: Ấp An Thạnh, xã Bình Thành, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt);

5. Nguyễn Long Th, sinh năm 1989; địa chỉ cư trú: Ấp An Thạnh, xã Bình Thành, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt);

6. Phạm Thanh Đ, sinh năm 1982; địa chỉ cư trú: Ấp An Lợi B, xã Định yên, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 14/12/2018, Nguyễn Hoàng Liệt sinh năm 1980 cùng ngụ ấp An Thạnh, xã Bình Thành, huyện LV rủ Nguyễn Thanh N leo rào lưới B40 vào sân nhà của anh Lưu Văn Th ngụ cùng ấp để đào bứng cây bông trang đem về nhà trồng thì N đồng ý. N và Liệt leo rào vào bên trong nhưng không có dụng cụ để đào bứng nên cả hai đi ra phía sau nhà tìm kiếm. Lúc này, Liệt gỡ cửa ván gỗ cùng N đột nhập vào bên trong nhà anh Thuận tìm kiếm thì phát hiện hai xe mô tô dựng trong phòng có ghim sẵn chìa khóa. Liệt đến chỗ chiếc xe mô tô biển số 66H1-3799 hiệu Wave màu đỏ mở yên xe lên thì thấy có giấy đăng ký xe. Liệt nói với N “Cái này lấy cầm cũng được hai đến ba triệu đồng”, N nói với Liệt “Cửa nhà trước bị khóa không ra được” thì Liệt kêu N đi đường cửa sau qua bên vườn cam của chị Lê Thị Chi. N đồng ý nên dẫn xe, Liệt ở phía sau tiếp đẩy xe ra khỏi cửa nhà sau thì dừng lại, Liệt đi ra phía sau nhà cách khoảng 16,60m dùng chân đạp hàng rào lưới B40 cho nằm xuống rồi kéo cây cầu có sẵn bắt ngang mương để qua vườn cam. Lúc này, khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, anh Lê Văn Ng đang tắm ở sau nhà thấy Liệt và N là người cùng xóm đang dẫn xe của anh Thuận từ trong nhà ra phía sau nên nghi ngờ lấy trộm xe của anh Thuận nên tiếp tục quan sát. Liệt đứng ra hiệu bằng cách dùng tay ngoắc N thì N dẫn xe đi đến chỗ Liệt. Anh Nghĩa thấy vậy la lên “Mấy bây ăn trộm phải không” thì N và Liệt để xe mô tô lại rồi bỏ chạy. Anh Nghĩa điện thoại báo tin cho anh Thuận hay thì anh Thuận cùng vợ tên Bùi Thị Thanh T và con tên Lưu Minh Tr chạy về. Anh Nghĩa kể lại việc N và Liệt lấy trộm xe mô tô trên cho vợ chồng và con anh Thuận nghe. Thời điểm này, N và Liệt quay trở lại nhà anh Thuận để thăm dò xem hành vi của mình có bị phát hiện không, anh Nghĩa thấy N và Liệt nên dùng tay chỉ và nói “Hai thằng này ăn trộm xe nè” rồi N và Liệt cự cãi với anh Nghĩa. Lúc này, N lấy khúc gỗ tròn dài khoảng 39cm, đường kính khoảng 4,3cm và Liệt lấy khúc gỗ (dài 39cm, đầu khúc gỗ có chiều rộng nhất 14,5cm, cuối khúc gỗ có chiều rộng 4,2cm, có trọng lượng 380g, khúc

gỗ có nhiều cạnh nhọn) đang phơi trước sân nhà anh Thuận cầm trên tay xông vào đánh anh Nghĩa nhiều cái nhưng chỉ trúng phần mềm của tay thì được anh Thuận can ngăn. Ngay lúc này, Liệt cầm khúc gỗ xông vào đánh anh Nghĩa một cái từ trên xuống thì anh Nghĩa giơ tay trái lên đỡ nên trúng vào cẳng tay trái gây thương tích. Anh Nghĩa thấy máu chảy nhiều nên bỏ chạy về nhà thì Liệt đuổi theo hăm dọa và bỏ khúc gỗ ven lộ trước nhà anh Thuận rồi Liệt và N đi về. Anh Nghĩa được Lưu Minh Tr chở đến trung tâm y tế huyện LV băng bó vết thương. Đến ngày 25/12/2018, anh Nghĩa viết đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với N và Liệt về hành vi cố ý gây thương tích cho anh.

Tại hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu giữ: Một xe mô tô biển số 66H1-3799; một đôi dép N màu đen; một nón kết bằng vải màu vàng; dấu vết màu nâu đỏ nghi là máu trên nền gạch tàu (dùng 06 tấm bông thu giữ); một khúc gỗ dài 39cm, đầu khúc gỗ có chiều rộng nhất 14,5cm, cuối khúc gỗ có chiều rộng 4,2cm, có trọng lượng 380g, khúc gỗ có nhiều cạnh nhọn, trên khúc gỗ có nhiều vết màu nâu đỏ; thu giữ của: anh Lưu Văn Th 01 giấy đăng ký xe mô tô tên Phạm Thanh Đ (qua lời trình bày của anh Thuận thì anh Điền là người đứng tên trong giấy đăng ký xe, xe đã bán cho anh Nguyễn Long Th và anh Thẻ đã cầm xe này cho anh Thuận), thu giữ của Nguyễn Thanh N 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đỏ đen và 01 ví da màu đen.

Kết luận định giá tài sản số 02/HĐĐG-TS ngày 15/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện LV xác định giá trị còn lại của chiếc xe mô tô biển số 66H1-3799 là 4.500.000 đồng.

Kết quả giám định pháp y về thương tích số 22/TgT ngày 24/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận anh Lê Văn Ng như sau:

- + Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương phần mềm cẳng tay trái.
- + Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Văn Ng do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 01% (Một phần trăm). Theo nguyên tắc cộng lùi tại Thông tư (khi có từ hai tỷ lệ tổn thương trở lên).

+ Kết luận khác:

Sẹo vết thương phần mềm trên không để lại cố tật.

Sẹo vết thương phần mềm trên không ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

Cơ chế hình thành vết thương hướng từ trên xuống.

Kết quả giám định số 934/KL-KTHS ngày 28/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Dấu vết màu nâu đỏ trên khúc gỗ và trên 06 cây tấm bông ghi thu tại hiện trường là máu người, thuộc nhóm máu A.

Tại các biên bản nhận dạng ngày 08/5/2019, Nguyễn Thanh N xác định một khúc gỗ thu được tại hiện trường dài 39cm, đầu khúc gỗ có chiều rộng nhất 14,5cm, cuối khúc gỗ có chiều rộng 4,2cm, có trọng lượng 380g, khúc gỗ có nhiều cạnh nhọn là hung khí Nguyễn Hoàng Liệt dùng để gây thương tích cho anh Lê Văn Ng vào ngày 14/12/2018.

Đối với hành vi cố ý gây thương tích bị cáo N cho rằng đã dùng chiếc dép lao đánh anh Lê Văn Ng nhưng không trúng và đã làm mất không thu hồi được. Nhưng qua các biên bản nhận dạng ngày 17/6/2019, anh Lê Văn Ng, anh Nguyễn Xuân H, anh Lưu Văn Th, chị Bùi Thị Thanh T và em Lưu Minh Tr là bị hại và người làm chứng nhìn thấy trực tiếp N dùng khúc gỗ đánh anh Nghĩa và xác định khúc gỗ tròn dài 39cm, đường kính 4,3cm là khúc gỗ có đặc điểm tương tự như khúc gỗ mà Nguyễn Thanh N sử dụng để cùng với Nguyễn Hoàng Liệt đánh anh Nghĩa vào ngày 14/12/2018.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho: Anh Lưu Văn Th một xe mô tô biển số 66H1-3799 và giấy đăng ký xe; Nguyễn Thanh N 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đỏ đen và 01 ví da màu đen (do Diệp Văn Ưa Nhỏ là anh rể của N nhận thay).

Tại phiên tòa anh Lưu Văn Th cũng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa anh Lê Văn Ng vẫn giữ nguyên yêu cầu Nguyễn Thanh N và Nguyễn Hoàng Liệt cùng liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền 2.500.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số: 18/CT-VKSLVo ngày 15/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện LV đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh N về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh N thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với lời khai của những người bị hại, người làm chứng và vật chứng thu giữ. Do đó Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Thanh N.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bị cáo từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện LV tuyên:

Tịch thu tiêu hủy một đôi dép N màu đen; một nón kết bằng vải màu vàng; 06 tấm bông thu giữ vết máu còn lại sau giám định.

Tiếp tục bảo quản một khúc gỗ dài 39cm, đầu khúc gỗ có chiều rộng nhất 14,5cm, cuối khúc gỗ có chiều rộng 4,2cm, có trọng lượng 380g, khúc gỗ có nhiều cạnh nhọn, trên khúc gỗ có nhiều vết màu nâu đỏ.

Về dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 587 và Điều 590 Bộ luật Dân sự đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện LV tuyên: Buộc Nguyễn Thanh N và Nguyễn Hoàng Liệt liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Lê Văn Ng với số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ, vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện LV và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện LV và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định và hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa người làm chứng đã được triệu tập, nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra người làm chứng đã có lời khai đầy đủ và rõ ràng. Đồng thời, tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại đề nghị xét xử vắng mặt người làm chứng. Xét thấy, sự vắng mặt của người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Tại phiên tòa bị cáo N thừa nhận là vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/12/2018, tại nhà của anh Lưu Văn Th thuộc ấp An Thạnh, xã Bình Thành, huyện LV, Nguyễn Thanh N cùng Nguyễn Hoàng Liệt lén lút lấy trộm 01 xe mô tô trị giá 4.500.000 đồng để cầm lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau khi N và Liệt lấy trộm xe mô tô xong thì bị anh Lê Văn Ng phát hiện truy hô, cả hai bỏ chạy, sau đó quay lại nhà anh Thuận xem tình hình, bị anh Nghĩa chỉ mặt nên cả hai cự cãi với anh Nghĩa, N đã dùng khúc gỗ tròn dài khoảng 39cm, đường kính 4,3cm là

hung khí nguy hiểm cùng với Nguyễn Hoàng Liệt đánh gây thương tích cho anh Lê Văn Ng với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

[4] Lời khai của bị cáo N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ tài sản, kết quả định giá, biên bản nhận dạng và kết quả giám định pháp y về thương tích cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cho thấy việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo N ra trước phiên tòa về hành vi phạm tội như đã nêu trên là có căn cứ, cũng như lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là đúng. Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo N là đúng và hành vi của bị cáo là có tội.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản và sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương nơi xảy ra vụ án. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa là việc làm cần thiết.

[6] Bị cáo N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe để lao động nuôi sống bản thân và gia đình, nhưng do bản thân không có nghề nghiệp ổn định, bản tính tham lam lười lao động, nhưng muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động, với bản tính côn đồ hung hăng nên đã có hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bị cáo đã có tiền án về tội cướp giật tài sản, đáng lý ra sau khi mãn hạn tù, trở về địa phương bị cáo phải biết ăn năn, sửa chữa, rèn luyện bản thân để trở thành công dân tốt có ích cho xã hội, nhưng bị cáo không làm được điều đó mà còn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

[7] Tại phiên tòa bị cáo khai rằng biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện và thực hiện tội phạm đã hoàn thành. Việc bị cáo bị phát hiện và bỏ lại tài sản là ngoài ý muốn của bị cáo, chẳng những vậy mà bị cáo còn quay trở lại cự cãi và dùng hung khí hành hung người đã phát hiện hành vi của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 và tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích gia đình và xã hội đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[8] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết:

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có sổ hộ nghèo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về tội cướp giật tài sản chưa được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, có sổ hộ nghèo, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Xét yêu cầu của bị hại và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo có sổ hộ nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 09 (Chín) tháng tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của bị cáo Nguyễn Thanh N là 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2019.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy một đôi dép N màu đen; một nón kết bằng vải màu vàng; 06 tấm bông thu giữ vết máu còn lại sau giám định.

Tiếp tục bảo quản một khúc gỗ dài 39cm, đầu khúc gỗ có chiều rộng nhất 14,5cm, cuối khúc gỗ có chiều rộng 4,2cm, có trọng lượng 380g, khúc gỗ có nhiều cạnh nhọn, trên khúc gỗ có nhiều vết máu nâu đỏ.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 587 và Điều 590 Bộ luật Dân sự: Buộc Nguyễn Thanh N và Nguyễn Hoàng Liệt bồi thường cho anh Lê Văn Ng số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 và Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo N.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở tư pháp Đồng Tháp;
- VKSND huyện LV;
- CQCSĐT CA huyện LV;
- Chi cục THADS huyện LV;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hằng